

Số: /QĐ-UBND

Hồng Ngự, ngày tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình: Cầu áp Phú Trung**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc Hội;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc Hội;*

*Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ xây dựng về hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2019/TT-BXD ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ xây dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 26/2016 của Bộ trưởng Bộ xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng ;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 08/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc ban hành quy định phân công, phân cấp và ủy quyền quản lý dự án đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước và vốn nhà nước ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Xét Báo cáo số 77/BC-PTCKH ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Phòng Tài chính và Kế hoạch,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành, với các nội dung cụ thể như sau:

- Tên công trình: Cầu áp Phú Trung; hạng mục: Cầu và đường vào cầu.
- Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hồng Ngự.
- Địa điểm xây dựng: Xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.
- Thời gian khởi công và hoàn thành: Gói thầu số 01 từ ngày 15/11/2019 đến ngày 07/8/2020.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<b>Tổng số:</b>	<b>1.546.467.000</b>	<b>1.488.377.000</b>	<b>1.462.860.000</b>	<b>25.517.000</b>
- Vốn nhà tài trợ và đối ứng ngân sách huyện năm 2019.		1.462.860.000	1.462.860.000	25.517.000
- Vốn ngân sách nhà nước.		25.517.000		

2. Chi phí đầu tư:

*Đơn vị tính: đồng*

Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số:</b>	<b>1.546.467.000</b>	<b>1.488.377.000</b>
Xây lắp	1.181.450.712	1.210.400.000
Chi phí QLDA	31.534.000	31.534.000
Chi phí TVĐT	222.341.521	222.342.000
Chi phí khác	67.112.070	24.101.000
Dự Phòng	44.028.955	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

- Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế (đồng)	Quy đổi
Tài sản dài hạn (TSCĐ)			1.488.377.000	
Tài sản ngắn hạn				

**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng số</b>	<b>1.488.377.000</b>	
- Vốn nhà tài trợ và đối ứng ngân sách huyện năm 2019.	1.462.860.000	
- Vốn ngân sách nhà nước.	25.517.000	

Tổng các khoản nợ tính đến ngày 29 tháng 12 năm 2020 là:

- Tổng nợ phải thu: Không.

- Tổng nợ phải trả: 25.517.000 đồng. Trong đó:

+ Trả Phòng Tài chính và Kế hoạch chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn: 8.430.000 đồng, phí thẩm định hồ sơ mời thầu và thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: 2.000.000 đồng, lệ phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật: 276.000 đồng.

+ Trả Phòng Kinh tế và Hạ tầng phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công: 377.000 đồng, phí thẩm định dự toán: 367.000 đồng và chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu: 8.080.000 đồng và chi phí giám sát khảo sát địa chất: 4.216.000 đồng.

+ Trả Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện chi phí lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu: 1.771.000 đồng.

**2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản:**

<b>Tên đơn vị tiếp nhận tài sản</b>	<b>Tài sản cố định (đồng)</b>	<b>Tài sản lưu động</b>
UBND xã Phú Thuận B	1.488.377.000	

**3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:** UBND xã Phú Thuận B có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng tài sản và ghi tăng vốn cố định là: **1.488.377.000 đồng** (*Bằng chữ: một tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu, ba trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).

**4. Các nghiệp vụ thanh toán khác:** Không

**Điều 4.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện, Trưởng Phòng Tài chính và Kế hoạch, Trưởng Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hồng Ngự, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất Huyện, Chủ tịch UBND xã Phú Thuận B chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT/UBND Huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, CV/KT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Văn Bôn**